TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÝ NHÂN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2024/HS-ST
Ngày: 06 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Văn An.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Hoa và bà Trần Thị Ngọc.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Đỗ Việt Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2024 *(Sau đây viết tắt là: 11/7/2024)* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2024/QĐXXST-HS ngày 26/8/2024, đối với các bị cáo:

1. **Trần Văn C**, sinh năm 1977 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn A, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn V (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Trần Thị H và có 02 con (lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/02/2024 đến ngày 03/3/2024; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*" từ ngày 03/3/2024 đến nay; có mặt.

2. **Trần Văn H** (Tên gọi khác: Trần Xuân H), sinh năm 1976 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn A, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn Y (Tên gọi khác: Trần Trọng Y) và bà Trần Thị V (đã chết); có vợ là Trần Thị T và có 03 con (lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/02/2024 đến ngày 03/3/2024; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*" từ ngày 03/3/2024 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Lê Hồng P, sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn B, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Chị Trần Thị M và chị Trần Thị N; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn C và Trần Văn H là người quen cùng trú tại thôn A, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam, H biết C là người bán số lô, đề trái pháp luật. Khoảng tháng 11/2023 C nói với H nếu muốn mua số lô thì nhắn tin cho C qua điện thoại di động, thỏa thuận với giá bán 01 điểm lô là 22.500 đồng và sẽ đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc ngày hôm chơi để thanh toán tiền với nhau. Cách thức đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô trái phép như sau: H mua bất kỳ số tự nhiên nào từ 00 đến 99 và được so với 2 số cuối cùng của tất cả 27 giải thưởng. Nếu số H mua trùng với 02 số cuối của bất kỳ giải nào thì C phải trả cho H là 80.000 đồng/01 điểm lô. Trường hợp các số lô trùng với nhiều giải thì C còn phải trả số tiền được nhân lên tương ứng với số lần trùng đó. Nếu số lô H mua không trùng với 02 số cuối của 27 giải thì H mất toàn bộ số tiền đã chơi với C.

Ngày 22/11/2023, Trần Văn H sử dụng tài khoản Zalo của mình là *"tranvanhuong"* được đăng ký bởi số điện thoại 0326.783.212 nhắn tin đến tài khoản Zalo của Trần Văn C là *"Ngân Thủy"* được đăng ký bởi số điện thoại 0347.827.485 mua 02 số lô, gồm các số: 23, 32 mỗi số 100 điểm, tổng là 200 điểm lô, thành tiền là 4.500.000 đồng. Nhận được tin nhắn của H thì C đồng ý bán và nhắn trả lời là "ok" để xác nhận. Khoảng gần 18 giờ cùng ngày, H thanh toán cho C 4.500.000 đồng tiền mua số lô bằng hình thức chuyển khoản, từ tài khoản của H số 2905205277926, mở tại Ngân hàng Agribank đến tài khoản của C số 9978739027, mở tại Ngân hàng Vietcombank. Sau đó, H và C cùng xoá hết nội dung tin nhắn trên để tránh bị phát hiện. Do sợ xoá tin nhắn đi không có gì làm bằng chứng đối chiếu kết quả trúng thưởng nên H đã vào ứng dụng *"Ghi chú"* trên điện thoại viết lại nội dung tin nhắn mua số lô với C là *"Lô 232 = 100 d 1 con"* rồi chụp màn hình điện thoại lưu vào mục *"ảnh"* của điện thoại. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 22/11/2023, H trúng số lô 32 là 100 điểm được 8.000.000 đồng. Khoảng 19 giờ cùng ngày, C thanh toán tiền trúng lô cho H bằng hình thức chuyển tiền từ tài khoản của C đến tài khoản của H. Tổng số tiền sử dụng đánh bạc của Trần Văn C và Trần Văn H ngày 22/11/2023 được xác định với số tiền là 12.500.000 đồng.

Ngày 22/02/2024, bằng hình thức trên, Trần Văn H tiếp tục mua của Trần Văn C 04 số lô, gồm các số: 89, 98, 01, 10, mỗi số 10 điểm, tổng là 40 điểm lô, thành tiền là 900.000 đồng và hẹn ngày hôm sau sẽ trả tiền mua số lô. C đồng ý

và nhắn trả lời là *"ok"* xác nhận. Đến 18 giờ cùng ngày (trước khi mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc) nhận được tố giác của nhân dân, Cơ quan Cảnh sát điều tra (sau đây viết tắt là CSĐT) Công an huyện L đã triệu tập Trần Văn C và Trần Văn H để làm rõ, C và H đều khai nhận hành vi đánh bạc, đồng thời C giao nộp 01 điện thoại di động SamSung Galaxy M11 màu đen và 01 quyển sổ ghi số lô, số đề; H giao nộp 01 điện thoại di động Vivo Y21S màu xanh đã sử dụng để liên lạc mua, bán số lô trái phép.

* Ngày 23/02/2024 Cơ quan Cảnh sát CSĐT - Công an huyện L ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Văn C và Trần Văn H, đồng thời khám xét khẩn cấp nơi ở của C và H nhưng không thu giữ được tài sản, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

* Ngày 07/3/2024, Cơ quan Cảnh sát CSĐT - Công an huyện L ra Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định giám định Kỹ thuật số - Điện tử với nội dung phục hồi, trích xuất dữ liệu nội dung tin nhắn SMS, lịch sử cuộc gọi, nội dung tin nhắn zalo, nội dung trong thư mục ảnh, Telegram, ghi chú trong 02 điện thoại di động đã thu giữ của Trần Văn C và Trần Văn H. Ngày 25/3/2024 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định có Kết luận giám định số 576/KL-KTHS kèm *"Dữ liệu trích xuất được lưu trong 01(một) đĩa DVD có chứa 11,5MB dung lượng"*.

Tiến hành in dữ liệu trong đĩa DVD ra giấy A4 và tiến hành đấu tranh, lấy lời khai đối với Trần Văn C và Trần Văn H về các nội dung dữ liệu trích xuất. Kết quả C và H xác định:

- *Đối với dữ liệu trích xuất trong điện thoại thu giữ của Trần Văn C:*

+ 17 nhật ký cuộc gọi điện thoại và 153 tin nhắn văn bản SMS: không liên quan đến hành vi phạm tội;

+ 08 tin nhắn Zalo: có các tin nhắn ngày 22/02/2024, giữa C và H, nội dung *"A lo 898 010=10 d 1 con mai a dua cho"* và nội dung tin nhắn C chụp gửi 02 ảnh các chữ số lô, số đề, lô xiên, ba càng cho tài khoản Zalo mang tên "Hoa Phương".

+ 01 ảnh trong thư mục ảnh: Là ảnh C chụp lại sau khi tra trên mạng xã hội dàn số lô, số đề, lô xiên, ba càng cùng số điểm, số tiền rồi viết ra giấy vở thếp học sinh những số trên, sau đó dùng điện thoại di động chụp lại lưu trong điện thoại di động.

- *Đối với dữ liệu trích xuất trong điện thoại thu giữ của Trần Văn H:*

+ 1151 nhật ký cuộc gọi điện thoại và 289 tin nhắn văn bản SMS: không liên quan đến hành vi phạm tội;

+ 15 file ảnh trong thư mục ảnh: Trong đó có ảnh chụp màn hình nội dung tin nhắn qua zalo giữa C và H với nội dung H mua 04 số lô 89, 98, 01, 10 của C ngày 22/02/2024; ảnh chụp màn hình nội dung ghi trong ghi chú 02 số lô 23, 32 H đã mua của C vào ngày 22/11/2023.

* Về vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động SamSung Galaxy M11 màu đen, bên trong lắp sim số 0347.827.485 của Trần Văn C; 01 điện thoại di động Vivo Y21S màu xanh, bên trong lắp sim số 0326.783.212 của Trần Văn H được

chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện L; đối với 01 quyển sổ ghi số lô, số đề của Trần Văn C được lưu cùng hồ sơ vụ án.

* Ngày 22/02/2024, Trần Văn C bán số lô cho Trần Văn H với số là 900.000 đồng (C chưa thu được tiền). Công an huyện L đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Văn C và Trần Văn H theo Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

* Quá trình điều tra Trần Văn C khai bản thân bán số lô, số đề giúp cho anh Lê Hồng P trú tại Thôn B, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam để hưởng tiền chênh lệch; toàn bộ số lô mà C bán cho H trong ngày 22/11/2023 và ngày 22/02/2024 đều được chuyển đến cho anh P, từ tài khoản Zalo của C là *"Ngân Thủy"* đến tài khoản Zalo của P là *"Hoa Phương"*. Số tiền mua, bán số lô ngày 22/11/2023 C và P giao dịch bằng tiền mặt. Tuy nhiên, anh Lê Hồng P không thừa nhận lời khai của C, không biết tài khoản Zalo mang tên *"Hoa Phương"* và đã làm mất điện thoại

*Quá trình điều tra các bị cáo Trần Văn C và Trần Văn H đã khai rõ toàn bộ hành vi đã thực hiện trong vụ án.

Tại bản cáo trạng số 59/CT-VKSLN ngày 11/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Trần Văn C và Trần Văn H về tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

** Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo như bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử *(Sau đây viết tắt là: HĐXX*): Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo, xử phạt: Trần Văn C từ 15 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng; Trần Văn H từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng; phạt tiền (hình phạt bổ sung) đối với Trần Văn C từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng, đối với Trần Văn H từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng; đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng của vụ án.

- Các bị cáo Trần Văn C và Trần Văn H đã thừa nhận và khai báo toàn bộ diễn biến hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô vào ngày 22/11/2023 và ngày 22/02/2024 qua điện thoại di động đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả và không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với cáo buộc của Viện kiểm sát. Trần Văn C xác định: Ngày 22/02/2024 giữa bị cáo và Lê Hồng P chưa giao dịch thành công việc chuyển lô, đề trong ngày hôm đó. Các bị cáo không có ý kiến gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có tiến hành tố tụng, kết luận giám định cũng như lời khai của những người tham gia tố tụng khác và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử*: Đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

[2] *Về tội danh:* Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau về diễn biến nội dung vụ án được chứng minh cụ thể tại biên bản làm việc, các vật chứng thu giữ, cũng như chính lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra; ngoài ra còn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Ngày 22/11/2023, tại thôn A, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam, Trần Văn C và Trần Văn H đã đánh bạc trái phép dưới hình thức mua, bán số lô [H nhắn tin qua Zalo mua của C 200 điểm lô (số 23,32) với số tiền 4.500.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc, H trúng 01 số lô (số 32) 100 điểm tương đương 8.000.000 đồng] với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 12.500.000 đồng.

Hành vi nêu trên của Trần Văn C và Trần Văn H đã phạm vào tội: *"Đánh bạc"* tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với các bị cáo đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về hình phạt*: Hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Văn Cvà Trần Văn H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Các bị cáo đều là những người đã có gia đình, cuộc sống ổn định và đều ở độ tuổi nhận thức rõ về pháp luật, về tác hại của cờ bạc, nhưng chỉ vì muốn có tiền nhanh chóng từ việc thu lời bất chính, đã lợi dụng kết quả xổ số mở thưởng hàng ngày của Nhà nước để sát phạt lẫn nhau, tự đưa mình vào con đường phạm tội. Xét thấy, cần phải xử phạt nghiêm đối với các bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong cộng đồng.

- *Về vai trò:* Đây là vụ án có đồng phạm, với tính chất giản đơn. Trần Văn C là người thực hành, trực tiếp bán số lô nên có vai trò thứ nhất; Trần Văn H là người cùng tham gia đánh bạc nên có vai trò thứ hai.

- *Về nhân thân:* Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:*

+ Tình tiết giảm nhẹ chung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và đồng phạm, đồng thời thể hiện rõ sự ăn năn hối cải trước pháp luật, mong muốn được sửa chữa lỗi lầm; đây là lần đầu các bị cáo phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i,s khoản 1 Điều 51 BLHS.

+ *Ngoài ra*:

Bị cáo Trần Văn C có bố đẻ là ông Trần Văn V tham gia cách mạnh bị nhiễm chất độc màu da cam, được tặng thưởng Huy chương chiến sỹ giải phóng, Huân chương chiến sỹ giải phóng (hạng 3), được Chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam tặng Bằng khen; qua xác nhận của chính quyền địa phương thì bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hiện đang nuôi mẹ già yếu, 01 con còn nhỏ; bản thân bị cáo là lao động chủ yếu trong gia đình và hiện đang điều trị bệnh lý tim mạch.

Bị cáo Trần Văn H đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự; có mẹ đẻ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất; bố đẻ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì và Kỷ niệm chương thanh niên xung phong.

Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định các bị cáo được hưởng theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và xem xét yếu tố nhân thân của các bị cáo, HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo với xã hội mà chỉ cần giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo các bị cáo thành những công dân tốt, không làm ảnh hưởng đến đấu tranh phòng chống tội phạm chung, đảm bảo đúng quy định tại Điều 65 BLHS và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, tạo cơ hội tốt nhất cho các bị cáo tự rèn luyện, sửa chữa lỗi lầm, đảm bảo đạt lý, thấu tình, cũng như thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[4] *Về hình phạt bổ sung:* Xét mục đích phạm tội của các bị cáo là thu lời bất chính, nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (là phạt tiền) đối với các bị cáo theo Điều 35 và khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, cần xem xét đến vai trò, điều kiện và hoàn cảnh thực tế của từng bị cáo để ấn định mức phạt tiền cho phù hợp.

[5] *Về xử lý vật chứng của vụ án*:

- 01 điện thoại di động SamSung Galaxy M11 màu đen, bên trong lắp sim số 0347.827.485 thu giữ của Trần Văn C và 01 điện thoại di động Vivo Y21S màu xanh, bên trong lắp sim số 0326.783.212 l thu giữ của Trần Văn H. Đây là tài sản cá nhân của C và H, còn giá trị sử dụng, các bị cáo sử dụng làm phương tiện để thực hiện tội phạm, nên phải tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền sử dụng để đánh bạc trong vụ án: Trần Văn C đang quản lý số tiền 4.500.000 đồng ghi số lô của Trần Văn H; Trần Văn H đang quản lý số tiền 8.000.000 đồng trúng số lô của Trần Văn C nên cần truy thu, sung nộp ngân sách Nhà nước toàn bộ số tiền trên đối với các bị cáo.

[6] *Án phí hình sự sơ thẩm*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] *Quyền kháng cáo:* Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện theo quy định của pháp luật.

[8] *Về vấn đề khác*:

- Ngày 22/02/2024, Trần Văn C bán số lô cho Trần Văn H với số tiền là 900.000 đồng, Công an huyện L, tỉnh Hà Nam đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với C và H theo Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là phù hợp pháp luật.

- Quá trình điều tra, Trần Văn C khai bản thân đã bán số lô, đề giúp cho Lê Hồng P để hưởng tiền chênh lệch và đều được chuyển từ tài khoản Zalo của C là "Ngân Thủy" đến tài khoản Zalo của P là "Hoa Phương". Cơ quan CSĐT Công an huyện L đã triệu tập Lê Hồng P để đấu tranh làm rõ, nhưng P không thừa nhận (không mua bán số lô với C, bản thân chỉ sử dụng một tài khoản Zalo tên "Lê Hồng Phong" đăng ký bằng số điện thoại là 0988.489.437, không biết tài khoản Zalo tên "Hoa Phương" và đã làm mất điện thoại). Cơ quan điều tra đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định trích xuất, phục hồi dữ liệu lưu trữ trên điện thoại di động của C để xác định việc nhắn tin chuyển số lô giữa C và P. Kết quả xác định không có dữ liệu về tin nhắn mua, bán số lô giữa C và P. Đối với ngày 22/02/2024 có nội dung tin nhắn bằng hình ảnh số lô, số đề C gửi cho một tài khoản zalo tên "Hoa Phương", Cơ quan CSĐT Công an huyện L tiến hành đối chất giữa C và P nhưng không làm rõ được nội dung này. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lý N đã tách nội dung này ra để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật là có căn cứ. Do đó, HĐXX không đề cập.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn C và Trần Văn H (Tên gọi khác: Trần Xuân H) phạm tội *"Đánh bạc"*.

Xử phạt:

Bị cáo Trần Văn C **15** (*Mười lăm*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (*Ba mươi*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Bị cáo Trần Văn H (Tên gọi khác: Trần Xuân H) **12** (*Mười hai*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (*Hai mươi bốn*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Giao các bị cáo Trần Văn C và Trần Văn H (Tên gọi khác: Trần Xuân H), cho Uỷ ban nhân dân thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Áp dụng Điều 35 và khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự:

Phạt tiền: Bị cáo Trần Văn C 3.000.000 đồng và bị cáo Trần Văn H (Tên gọi khác: Trần Xuân H) 2.000.000 đồng, sung nộp ngân sách Nhà nước.

[3] Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Truy thu, nộp ngân sách Nhà nước:* Số tiền 4.500.000 đồng đối với bị cáo Trần Văn C; số tiền 8.000.000 đồng đối với bị cáo Trần Văn H (Tên gọi khác: Trần Xuân H).

- *Tịch thu, sung nộp ngân sách Nhà nước:* 01 điện thoại di động SamSung Galaxy M11 màu đen, bên trong lắp sim số 0347.827.485 (được niêm phong trong 01 phong bì thư dán kín của Phòng kỹ thuật hinh sự Công an tỉnh Nam Định, ký hiệu "A1" và 01 điện thoại di động Vivo Y21S màu xanh, bên trong lắp sim số 0326.783.212 (được niêm phong trong 01 phong bì thư dán kín của Phòng kỹ thuật hinh sự Công an tỉnh Nam Định, ký hiệu "A2").

(Vật chứng nêu trên có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 11/7/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân).

[4] Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

- *Án phí hình sự sơ thẩm:* Các bị cáo Trần Văn C và Trần Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

- *Về quyền kháng cáo:* Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại giam CA tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THAHS Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Các bị cáo; đương sự;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Đinh Văn An